

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chương trình

“Can thiệp giảm tử vong trẻ em dưới 5 tuổi giai đoạn 2026–2030”

Thực hiện Kế hoạch số 151/KH-UBND ngày 24 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về triển khai Chương trình “Can thiệp giảm tử vong trẻ em dưới 5 tuổi đến năm 2030”.

Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Am xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình “Can thiệp giảm tử vong trẻ em dưới 5 tuổi giai đoạn 2026 - 2030, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Giảm tỷ lệ tử vong trẻ sơ sinh và trẻ em dưới 5 tuổi trên địa bàn xã.

Nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em tại tuyến cơ sở.

Tăng cường nhận thức, thay đổi hành vi của người dân trong chăm sóc, nuôi dưỡng và bảo vệ trẻ em.

2. Yêu cầu

Triển khai đồng bộ, hiệu quả, phù hợp điều kiện thực tế của địa phương.

Huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị và cộng đồng.

Gắn với các chương trình y tế, dân số, trẻ em đang triển khai tại xã.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu chung

Giảm tỷ lệ tử vong trẻ sơ sinh và trẻ em dưới 5 tuổi; nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em; tăng cường năng lực hệ thống y tế, nhất là y tế cơ sở; bảo đảm mọi trẻ em được tiếp cận dịch vụ chăm sóc sức khỏe thiết yếu, an toàn và hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng dân số và phát triển bền vững của xã.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Giảm tử vong trẻ sơ sinh, trẻ em dưới 1 tuổi và trẻ em dưới 5 tuổi nhằm giảm chênh lệch giữa các khu vực về tiếp cận, sử dụng dịch vụ chăm sóc sức khỏe trẻ em có chất lượng.

- Giảm tỷ suất tử vong trẻ sơ sinh xuống 0‰.

- Giảm tỷ suất tử vong trẻ em dưới 1 tuổi xuống 0‰.

- Giảm tỷ suất tử vong trẻ em dưới 5 tuổi xuống dưới 0,1‰.

b) Tăng cường năng lực hệ thống y tế, nâng cao khả năng tiếp cận trong chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em nhằm giảm chênh lệch về chất lượng dịch vụ y tế.

- Tỷ lệ trẻ sơ sinh dưới 2500gr < 5%.

- Tỷ lệ trẻ sơ sinh được chăm sóc sơ sinh thiết yếu sớm đạt $\geq 91\%$.
 - Tỷ lệ trẻ dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ đạt $\geq 98\%$.
 - Tỷ lệ trẻ từ 0-59 tháng tuổi được khám sức khỏe định kỳ và lập hồ sơ theo dõi sức khỏe theo Thông tư số 23/2017/TT-BYT ngày 15 tháng 5 năm 2017 đạt $> 95\%$.
- c) Nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi, thúc đẩy thực hành đúng về can thiệp chăm sóc, bảo vệ sức khỏe và cứu sống trẻ em của gia đình và cộng đồng.
- Tỷ lệ trẻ dưới 5 tuổi được quản lý, theo dõi sức khỏe đạt $\geq 95\%$.
 - Tỷ lệ bà mẹ cho trẻ bú sớm trong 1 giờ đầu sau sinh đạt $\geq 80\%$.
 - Tỷ lệ cha mẹ nhận biết dấu hiệu nguy hiểm ở trẻ đạt $\geq 85\%$.
- d) Cải thiện tình trạng suy dinh dưỡng ở trẻ e:
- Duy trì tỷ lệ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân ở trẻ dưới 5 tuổi $< 6\%$.
 - Tỷ lệ suy dinh dưỡng thấp còi ở trẻ dưới 5 tuổi $< 11\%$.
 - Tỷ lệ suy dinh dưỡng gầy còm ở trẻ dưới 5 tuổi $< 3,0\%$.
 - Tỷ lệ thừa cân, béo phì ở trẻ dưới 5 tuổi $< 6,5\%$.
 - Tỷ lệ trẻ trong độ tuổi 6 đến dưới 36 tháng tuổi được uống vitamin A một năm 2 lần $> 99\%$.
 - Tỷ lệ thiếu máu ở phụ nữ có thai $< 15\%$.
 - Tỷ lệ trẻ từ 6 - 23 tháng có chế độ ăn đúng, đủ $> 60\%$

III. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG CAN THIỆP

1. Phạm vi

Triển khai trên toàn địa bàn xã, ưu tiên các thôn, khu dân cư có điều kiện khó khăn.

2. Đối tượng

Phụ nữ mang thai, bà mẹ nuôi con nhỏ.

Trẻ em dưới 5 tuổi.

Cha mẹ, người chăm sóc trẻ.

Cán bộ y tế, cộng tác viên dân số, giáo viên mầm non, cán bộ quản lý của các ngành, đoàn thể liên quan.

3. Nội dung can thiệp

a) Chăm sóc phụ nữ khi mang thai, tại cuộc đẻ và sau đẻ.

b) Chăm sóc sơ sinh: Thực hiện đúng các quy trình chuyên môn đã được Bộ Y tế ban hành.

c) Chăm sóc trẻ dưới 01 tuổi và dưới 05 tuổi: Xử trí hiệu quả các bệnh lý nhiễm khuẩn, phòng, chống tai nạn thương tích, không chế dịch bệnh mới nổi và các bệnh liên quan đến tiêm chủng mới xuất hiện trở lại.

IV. NỘI DUNG VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

Xây dựng kế hoạch hằng năm, đưa chỉ tiêu giảm tử vong trẻ em vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

Thành lập/kiện toàn Ban chỉ đạo công tác chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em.
Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện.

2. Công tác truyền thông

Tuyên truyền về chăm sóc thai kỳ, nuôi con bằng sữa mẹ, dinh dưỡng hợp lý.
Hướng dẫn nhận biết dấu hiệu nguy hiểm ở trẻ (viêm phổi, tiêu chảy...)
Truyền thông phòng chống tai nạn thương tích (đuối nước, bỏng, ngộ độc...)
Đa dạng hình thức: loa truyền thanh, họp thôn, mạng xã hội, tư vấn trực tiếp.

3. Hoạt động chuyên môn y tế

Quản lý thai nghén, khám thai định kỳ.
Đảm bảo sinh đẻ an toàn tại cơ sở y tế.
Chăm sóc sơ sinh theo quy trình (EENC, Kangaroo).
Theo dõi trẻ sau sinh, đặc biệt 6 giờ đầu và tuần đầu.
Triển khai tiêm chủng mở rộng đầy đủ, an toàn.
Khám sức khỏe định kỳ cho trẻ dưới 5 tuổi.
Phát hiện sớm và xử trí bệnh thường gặp ở trẻ.

4. Phòng bệnh và dinh dưỡng

Uống vitamin A, bổ sung vi chất dinh dưỡng.
Tư vấn nuôi con bằng sữa mẹ, ăn dặm hợp lý.
Phòng chống suy dinh dưỡng và béo phì.
Kiểm soát dịch bệnh, vệ sinh môi trường.

5. Phòng chống tai nạn thương tích

Tuyên truyền phòng chống đuối nước, tai nạn sinh hoạt.
Xây dựng môi trường an toàn cho trẻ tại gia đình và trường học.
Hướng dẫn kỹ năng sơ cứu ban đầu.

6. Lòng ghép công tác dân số

Quản lý thông tin bà mẹ, trẻ em.
Theo dõi sức khỏe từ thai kỳ đến trẻ nhỏ.
Tăng cường vai trò cộng tác viên dân số, y tế thôn.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp hiện hành, được bố trí trong dự toán chi thường xuyên hàng năm của các cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định.
2. Nguồn kinh phí lồng ghép từ các chương trình, dự án, đề án có liên quan đến y tế, dân số và trẻ em trên địa bàn.
3. Nguồn xã hội hóa, viện trợ, tài trợ của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong và ngoài nước và các nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật Ngân sách địa phương.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa-Xã hội

Tham mưu xây dựng kế hoạch, phối hợp với trạm y tế tổ chức triển khai thực hiện; Huy động các nguồn lực hợp pháp để triển khai các hoạt động của Kế hoạch

Tham mưu lồng ghép mục tiêu, chỉ tiêu giảm tử vong trẻ em dưới 5 tuổi vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện tại Trạm Y tế và các đơn vị liên quan; kịp thời chỉ đạo, xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh.

Chỉ đạo chung, bố trí kinh phí.

Kiểm tra, giám sát việc thực hiện.

Tiếp nhận báo cáo kết quả từ trạm y tế và báo cáo Sở Y tế định kỳ theo quy định.

2. Phòng Kinh tế

Chủ động bố trí ngân sách địa phương theo phân cấp; Hướng dẫn phòng Văn hóa-Xã hội thực hiện chi, quyết toán theo quy định.

3. Trạm Y tế xã

Chủ trì triển khai chuyên môn.

Quản lý sức khỏe bà mẹ, trẻ em.

Tổ chức tiêm chủng, khám định kỳ.

Tổ chức thực hiện các hoạt động chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ sơ sinh và trẻ em dưới 5 tuổi; phòng bệnh, phát hiện sớm, quản lý và theo dõi sức khỏe trẻ em tại cộng đồng.

Theo dõi, đánh giá, tổng hợp và báo cáo định kỳ, đột xuất về Ủy ban nhân dân xã qua Phòng Văn hóa-Xã hội kết quả thực hiện theo quy định; Chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu báo cáo trên địa bàn.

4. Các ban, ngành, đoàn thể

Hội Phụ nữ: tuyên truyền chăm sóc mẹ và trẻ em.

Đoàn Thanh niên: hỗ trợ truyền thông cộng đồng.

6. Các cơ sở giáo dục

Tuyên truyền chăm sóc sức khỏe trẻ em, phòng chống tai nạn thương tích.

7. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công

Xây dựng tin bài, đẩy mạnh công tác truyền thông, vận động Nhân dân tham gia chăm sóc, bảo vệ sức khỏe bà mẹ, trẻ em; nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi trong cộng đồng.

8. Trưởng các thôn

Theo dõi, rà soát đối tượng.

Tuyên truyền trực tiếp tại hộ gia đình.

VII. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Báo cáo 6 tháng trước ngày 15/6.

Báo cáo năm trước ngày 15/12.

Báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình “Can thiệp giảm tử vong trẻ em dưới 5 tuổi giai đoạn 2026–2030” đề nghị các ban, ngành, đoàn thể và các

thôn nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, báo cáo về Ủy ban nhân dân xã (qua phòng Văn hóa-Xã hội) để tổng hợp, báo cáo xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế (để báo cáo);
- TT ĐU-TT HĐND xã (báo cáo);
- Chủ tịch UBND, các Phó CT UBND xã;
- UB MTTQVN xã;
- Phòng Văn hóa-Xã hội;
- Phòng Kinh tế;
- Trung tâm Dịch vụ Sự nghiệp công;
- Trạm Y tế;
- Các cơ sở thôn;
- Các cơ sở giáo dục;
- Lưu: VT, VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đoàn Văn Thành